

Bản án số: 07/2024/HNGĐ - ST

Ngày 03 – 5 – 2024

“V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH, TỈNH TUYÊN QUANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Tiến*

*Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tú và bà Lê Thị Thu Đông*

*Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.*

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng – Kiểm sát viên.*

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc: Tranh chấp về xác định cha cho con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐST – HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn: Chị Triệu Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Vũ Văn Ô - Luật sư Công ty L1, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T (Có mặt).*

- *Bị đơn: Anh Lý Văn H, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đặng Văn T1, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/3/2024, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, quá trình hoà giải nguyên đơn chị Triệu Thị T trình bày:*

Năm 2007, chị Triệu Thị T đã đăng ký kết hôn với anh Đặng Văn T1. Quá trình chung sống, chị và anh T1 có 02 con chung là cháu Đặng Thị Hà L,

sinh ngày 27/9/2008 và cháu Đặng Phước T2, sinh ngày 11/01/2015. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh chị đã ly thân từ năm 2018, đến ngày 05/01/2024 thì ly hôn theo bản án số 05/2024/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Trong khoảng đầu năm 2020 chị T1 đã có tình cảm, quan hệ như vợ chồng với anh Lý Văn H. Đến ngày 12/4/2022, chị sinh cháu Triệu Lý Phúc Q và đăng ký khai sinh cho cháu Q tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trong giấy khai sinh cháu Q bỏ trống thông tin người cha. Cháu Q sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị và anh T1 nhưng thực tế chị đã ly thân với anh T1 từ năm 2018, không còn quan hệ về mặt tình cảm nữa nên cháu Q không phải con chung của chị và anh T1. Chị T1 xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Q và căn cứ theo kết quả giám định AND tại công ty cổ phần V thì anh Lý Văn H và cháu Q có mối quan hệ huyết thống cha – con với độ tin cậy 99,9999% nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022.

*\* Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, quá trình hoà giải bị đơn anh Lý Văn H trình bày:*

Anh H xác nhận phát sinh tình cảm và có quan hệ như vợ chồng với chị Triệu Thị T từ khoảng đầu năm 2020, tuy nhiên thời gian này chị T vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Đặng Văn T1. Trên thực tế giữa chị T1 và anh T1 đã ly thân nhau từ năm 2018, đến năm 2024 thì anh chị ly hôn theo bản án số 05/2024/HNGĐ -ST ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình quan hệ tình cảm với anh thì chị Triệu Thị T đã sinh 01 con là Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022. Do cháu Q sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị T và anh Đặng Văn T1 nên khi khai sinh chị T1 chỉ ghi họ tên mẹ, còn mục cha đẻ trên giấy khai sinh thì bỏ trống. Ngày 22/02/2024, anh và chị T1 đã đăng ký kết hôn theo quy định. Anh đã cùng cháu Q làm thủ tục giám định AND tại Công ty Cổ phần V, kết quả giám định xác định giữa cháu Q và anh có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy là 99,9999%, vì vậy anh nhất trí theo yêu cầu khởi kiện của chị T1 về việc xác định anh là cha đẻ của cháu Q.

*\*Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/4/2024, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn T1 trình bày:*

Anh và chị Triệu Thị T đã ly hôn theo bản án số 05/2024/HNGĐ-ST ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Giữa anh chị có 2 con chung là cháu Đặng Thị Hà L, sinh ngày 27/9/2008, cháu Đặng Phước T2, sinh ngày 11/01/2015 và đã được giải quyết về quyền nuôi con tại bản án trên. Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị T có thời gian sống ly thân nên chị T đã có quan hệ tình cảm với người khác và có con riêng. Anh xác định cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022 không phải con chung của anh và chị T nên nay chị T yêu cầu Tòa án xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Q, anh không có yêu cầu độc lập và đề nghị Tòa án

giải quyết vụ án theo quy định. Anh T đề nghị được vắng mặt trong toàn bộ quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, chị Triệu Thị T, anh Lý Văn H, anh Đặng Văn T1 đều có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên ý kiến, quan điểm như đã trình bày nêu trên.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Bình phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với đương sự: Các đương sự đã thực hiện đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, các Điều 227, 228, 238, 271, 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị T: Xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022. Về án phí: Chị Triệu Thị T, anh Lý Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Về khắc phục kiến nghị vi phạm trong tố tụng: Không.

\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nhất trí với toàn bộ nội dung yêu cầu đề nghị của nguyên đơn và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, các Điều 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị T, xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022; Về án phí: Chị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Triệu Thị T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình giải quyết việc tranh chấp về xác định cha cho con đối với anh Lý Văn H; anh Lý Văn H có đăng ký thường trú tại thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc “*Tranh*

*chấp về xác định cha cho con”* và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Bình.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Triệu Thị T, bị đơn anh Lý Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Văn T1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Triệu Thị T và anh Đặng Văn T1 kết hôn năm 2007, do mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ năm 2018, đến ngày 05/01/2024 thì ly hôn theo bản án số 05/2024/HNGĐ -ST ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Trong thời gian ly thân với anh T1, chị Triệu Thị T có quan hệ tình cảm với anh Lý Văn H và sinh cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022 và đã làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Q tại UBND xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trong giấy khai sinh cháu Q để trống thông tin người cha. Như vậy cháu Q được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Triệu Thị T và anh Đặng Văn T1. Quá trình giải quyết vụ án, chị Triệu Thị T, anh Đặng Văn T1 cùng xác định mặc dù cháu Q được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nhưng thực tế thì anh chị đã ly thân từ năm 2018 và không có quan hệ tình cảm vợ chồng từ đó cho đến nay. Còn chị Triệu Thị T và anh Lý Văn H cùng xác nhận giữa anh chị đã có quan hệ tình cảm từ đầu năm 2020 và cháu Q là con đẻ của anh chị.

Tại Kết quả phân tích ADN huyết thống ngày 07/3/2024 của Công ty cổ phần V đã kết luận: “Người có mẫu tên Lý Văn H và người có mẫu tên Triệu Lý Phúc Q có quan hệ huyết thống cha con với độ tin cậy 99,9999%”.

Căn cứ vào Kết quả giám định và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022 nên căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị T.

[3] Về án phí: Chị Triệu Thị T khởi kiện xin xác định cha cho con chưa thành niên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thuộc trường hợp được miễn án phí; Anh Lý Văn H được miễn án phí với lý do là dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, các Điều 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị T về việc xác định cha cho con.

1. Xác định anh Lý Văn H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Tuyên Quang (số căn cước công dân: 008094000969 cấp ngày 10/4/2021 tại cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) là cha đẻ của cháu Triệu Lý Phúc Q, sinh ngày 12/4/2022.

2. Về án phí: Chị Triệu Thị T, Anh Lý Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Triệu Thị T, anh Lý Văn H, anh Đặng Văn T1 vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Chi cục THADS huyện Lâm Bình;
- UBND xã Hồng Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Văn Tiến**